TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố L, ngày 05 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 32/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Văn C, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ 1, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Tổ 1, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Văn C và chị Nguyễn Thị Phương T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn C và chị Nguyễn Thị Phương T đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Anh Bùi Văn C và chị Nguyễn Thị Phương T có 03 con chung tên là Bùi Phương V, sinh ngày 23/9/2015, Bùi Gia Hoàng H, sinh ngày 04/8/2018 và Bùi Gia Hoàng Th sinh ngày 04/8/2018. Anh C và chị T thỏa thuận:

+ Anh Bùi Văn C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là Bùi Phương V, sinh ngày 23/9/2015 và Bùi Gia Hoàng H, sinh ngày 04/8/2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Chị Nguyễn Thị Phương T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Bùi Gia Hoàng Th sinh ngày 04/8/2018 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Bùi Văn C và chị Nguyễn Thị Phương T Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Anh Bùi Văn C và chị Nguyễn Thị Phương T có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh C, chị T thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** (tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Anh Bùi Văn C và chị Nguyễn Thị Phương T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm**: Anh Bùi Văn C và chị Nguyễn Thị Phương T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn)* án phí dân sự sơ thẩm. Anh C tự nguyện nộp thay chị T số tiền án phí 75.000 đồng mà chị T phải nộp, chị T nhất trí. Tổng cộng anh Bùi Văn C phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)*. Xác nhận anh Bùi Văn C đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Trả lại cho anh Bùi Văn C số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000139 ngày 27/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND phường Tân P, thành phố L, tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tòng Thị Tuyết